**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU**

**Thực hiện 5 tuần, từ tuần 12 đến tuần 16**

 **(Từ ngày 02/12/2024 đến ngày 03/01/ 2025)**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH**

Nhánh 1:Nghề sản xuất nông nghiệp ở địa phương bé:1 tuần.Từ ngày 02/12-06/12

Nhánh 2: Bé yêu cô chú công nhân: 1 tuần. Từ ngày 09/12 - 13/12

Nhánh 3: Cháu yêu chú bộ đội : 01 tuần. Từ ngày 16/12 - 20/12

Nhánh 4: Nghề chăm sóc sức khỏe : 1 tuần. Từ ngày 23/12 - 27/12

Nhánh 5: Cô bán hàng: 01 tuần. Từ ngày 30/12/2024 - 03/01/2025

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| 1. **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**
 |
| **2. Giáo dục phát triển vận động** |
| **MT13**. Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh | - Trẻ thực hiện tốt các động tác thể dục như:- Hô hấp: 1, 2- Tay: 2, 3- Chân 1, 2 - Bụng: 1, 2 - Bật: 1, 2. | -Thể dục sáng: Trẻ tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, cháu thương chú bộ đội, Bông hồng tặng cô- Mọi lúc mọi nơi- Hoạt động học: Thể dục động tác tay 2, chân 2, bụng 2, bật 1 |
| **MT14**. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m. | - Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động:- Đi trên ghế thể dục- Đi trên vạch kẻ trên sàn |  **Hoạt động học**- Đi theo đường dích dắc+ Các trò chơi : Cướp cờ- Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn+ Trò chơi: Nhảy bì |
| **MT16**. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động.- Ném xa, ném trúng đích đứng (Xa 1,5m x cao 1,2m). | - Thực hiện và phối hợp nhịp nhàng tay – mắt trong vận động- Ném xa bằng 2 tay.- Ném trúng đích bằng 1 tay. | **Hoạt động học**- Ném trúng đích bằng 1 tay+ Các trò chơi : Chuyền bóng qua đầu |
| **MT17**. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: | - Phát triển tố chất nhanh, mạnh, khéo của trẻ khi thực hiện bài tập tổng hợp- Bật qua vật cản cao 10 - 15cm. |  **Hoạt động học:**- Bật qua vật cản cao 10 - 15cm.+Trò chơi: ném bóng vào - Bật nhảy từ trên cao xuống (30- 35cm) +Trò chơi:Lăn bóng vào gôn |
| **MT18**. Trẻ thực hiện được các vận động:**-** Cuộn, xoay tròn cổ tay.- Gập, mở các ngón tay. | - Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động:+ Lắp ghép hình+ Xé, cắt đường thẳng.+ Tô, vẽ hình.+ Cài, cởi cúc, xâu, buộc dây. | - **Đón, trả trẻ**: Trẻ biết cởi áo, mũ dép khi vào lớp, mặc quần áo, mũ dép khi về**Chơi, HĐ ở các góc:**- Góc đóng vai: nấu ăn, bán hàng, bác sỹ- Góc âm nhạc – tạo hình: nặn, cắt, dán, vẽ tranh về chủ đề....- Góc xây dựng – lắp ghép: lắp ghép theo ý thích, xây dựng trang trại |
| **MT19**. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt trong một số hoạt động: Vẽ, cắt, lắp ráp, đan tết, cài, cởi cúc, buộc dây dày… |
| **2. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** |
| **a. Khám phá khoa học** |
| **MT21**. Trẻ phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm…để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. | - Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 – 3 đồ dùng, đồ chơi. | **- Chơi ngoài trời** : quan sát thời tiết, vườn hoa hường, cây xoài, cây bàng, cây osaka, trải nghiệm vật chìm, vật nổi, làm nhà bằng cát, xếp hột hạt.... |
| **MT22**. Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh. | Làm các thử nghiệm, quan sát, so sánh, phán đoán, nhận xét một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi: - Tan - không tan- Vật chìm - vật nổi- Đong, đo nước, cát | **- Chơi ngoài trời** : trải nghiệm vật chìm, vật nổi, Tan - không tan - **Chơi, hoạt động ở các góc:** Đong, đo nước, cát |
| **2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** |
| **MT29**. Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như: Thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi bao nhiêu? Là số mấy? | - Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?... | **Mọi lúc mọi nơi**Biết các con số xung quanh lớp, quanh nơi trẻ ở hàng ngày qua các vật |
| **MT30**. Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 | - Dạy trẻ đếm đến 2. Nhận biết các nhóm có 1-2 đối tượng. So sánh 2 nhóm đối tượng có số lượng 1,2 | **Hoạt động học:**+ Số 3 (tiết 1)+ Số 3 (tiết 2)**Chơi, HĐ Ở CG:**-Nhận biết so sánh số lượng 3. Nhận biết số 3 |
| **MT31**. Trẻ so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. |
| **MT37**. Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình vuông và chữ nhật | - So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật | **HĐ học**: Dạy trẻ phân biệt hình vuông và hình chữ nhật**Chơi, HĐ Ở CG**: Phân biệt hình chữ nhật, hình vuông |
| **3.Khám phá xã hội** |
| **MT44**. Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi…của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện | KPKH: Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.Kể tên và nói đặc điểm của ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 | **Hoạt động học**: - Khám phá nghề trồng lúa- Cháu yêu cô chú công nhân xây dựng- Tìm hiểu về bác sỹ- Tìm hiểu nghề bán hàng**Chơi, HĐ Ở CG:**- Phân loại đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm nghề**Đón trẻ:** Trò chuyện về nghề sản xuất, xây dựng, dịch vụ, chăm sóc cộng đồng |
| **MT45**. Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội | Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trong năm như:- Ngày quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 | **Mọi lúc mọi nơi** |
| **3. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** |
| **MT54**. Trẻ kể lại sự việc theo trình tự. | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết. | **Mọi lúc mọi nơi** |
| **MT55**. Trẻ sử dụng các từ như: “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cám ơn”; “Xin lỗi” trong giao tiếp. | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. | **Mọi lúc mọi nơi****Giờ ăn** |
| **MT56**. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao… | Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi | **HĐ Học.** Đi bừa ( Hoàng Dân)- Bé làm bao nhiêu nghề (Yên Thao)- Chú giải phóng quân (Cẩm Thơ)**- Chơi, HĐ Ở CG** - Chiếc cầu mới (Thái Hoàng Linh)- Bác nông dân (Phương Hoa)- Làm bác sỹ (Lê Ngân)* **Hoạt động chiều:**

- Cái bát xinh xinh**- Đồng dao**: Dung dăng dung dẻ, rềnh rềnh ràng ràng |
| **MT58**. Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp độ tuổi; kể lại truyện đã được nghe; đóng kịch | **HĐ Học.**- Truyện: Hai anh em, Thần sắt**Chơi, HĐ Ở CG** - Chim thợ mayThần sắt (Truyện cổ DT Thái)**Hoạt động chiều** : Sự tích quả dưa hấu (Truyện cổ VN) |
| **MT59**. Trẻ chọn sách để xem | **-** Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau- Giữ gìn, bảo vệ sách- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ..) | **Chơi, HĐ Ở CG:** Xem tranh sách truyện về chủ đề**Hoạt động chiều:** Chơi tự chọn các góc- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ..) |
| **MT62**. Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm. |
| **MT66**. Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao | - Vui vẻ nhận công việc được giao mà không lưỡng lự hoặc tìm cách từ chối.- Nhanh chóng triển khai công việc.- Không tỏ ra chán nản, phân tán trong quá trình thực hiện hoặc không bỏ dở công việc. | **Hoạt động học:****Giáo dục KNS**Bé tập gấp chăn**Mọi lúc mọi nơi** |
| **4. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI** |
| **MT 72**. Trẻ thực hiện 1 số qui định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi qui định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ. | - Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên lề đường)- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.- Chờ đến lượt, hợp tác.- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. | **Đón, trả trẻ:** Chào hỏi cô, bố mẹ, ông bà… lễ phép**Mọi lúc mọi nơi** – - Tham gia cùng bạn trong các trò chơi theo nhóm.- Biết nhường bạn. Không tranh giành đồ chơi - biết trao đổi, thỏa thuận công việc với bạn để cùng làm |
| **MT 74**. Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói. |
| **5. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** |
| **MT82**. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.  | - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.  | **Hoạt động học**  DH: Lớn lên cháu lái máy cày (NDTT)NH: Hạt gạo làng ta (NDHK) TC: Nghe âm thanh to nhỏ**Hoạt động học** - VĐTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân ( NDTT)- Nghe hát: Em đi trong tươi xanh (NDKH)- TC: Tay ai nhanh, tai ai tinh**Hoạt động học** VĐMH:Cháu thương chú bộ đội ( NDTT) Nghe hát: Màu áo chú bộ đội **(**NDKH)TC: Cặp đôi hoàn hảo**Hoạt động học** BDVNCCĐ: “Cháu yêu cô chú công nhân, cháu yêu cô thợ dệt, cháu thương chú bộ đội, đọc thơ “Bé làm bao nhiêu nghề” (NDTT)NH: Hạt gạo làng ta (NDKH)TCAN: Khiêu vũ**HĐ chiều**: + Lý cây bông+ Đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng+ Đi cấy (Dân ca Thanh Hóa)**Chơi, HĐ Ở CG** – Ước mơ của bé (Lê Thị Hồng Mai)**Mọi lúc mọi nơi**: Thật đáng chê, chú bộ đội |
| **MT83**. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ... |
| **MT84**. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa ). |
| **MT87**. Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Sử dụng các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. | **Chơi, HĐ Ở CG:** - Vẽ tô màu tranh ảnh về chủ đề nghề nghiệp**HĐ Chiều**: Vẽ tô màu chú cảnh sát giao thông**Chơi Ngoài Trời** - Vẽ theo ý thích |
| **MT88**. Trẻ làm lõm, ấn dẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. | Sử dụng các kĩ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. | **Chơi, HĐ Ở CG** cắt xé dán dụng cụ, sản phẩm các nghề |
| **MT89**. Trẻ xé, cắt theo đường thẳng, đường cong…và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. | Sử dụng các kĩ năng nặn, cắt, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. |  **HĐ Học ( ứng dụng phương pháp STEAM)**Làm các dụng cụ tặng chú công nhân**Chơi, HĐ Ở CG** - Nặn sản phẩm các nghề |
| **MT91**. Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. | Sử dụng các kỹ xếp hình để tạo ra sản phẩm có kích thước, hình dáng; Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm | **Hoạt động học:** **STEAM :**Làm quà tặng chú bộ đội**HĐChiều** - Hướng dẫn trẻ làm quà tặng chú bộ đội- Làm đồ chơi phục vụ chủ đề**Chơi,HĐOCG:** Làm quà tặng chú bộ đội |